

# Bài tập ôn giữa kì

Họ và Tên: Trần Gia Khánh

MSSV: 23021599

## Bài 1:

Yêu cầu: Thêm cột salary vào bảng dữ liệu quản lý nhân viên

```
ALTER TABLE employees
ADD COLUMN salary DECIMAL(15,2) NOT NULL;
```

## Bài 2:

Yêu cầu: Hiển thị danh sách nhân viên sắp xếp theo employeeNumber tăng dần có vị trí công việc không thuộc nhóm sau 'Sale rep', 'Sale Manager (APAC)', 'Sale Manager (EMEA)', 'Sales Manager (NA)'.

```
SELECT * FROM employees
WHERE jobTitle NOT IN ('Sales Rep', 'Sales Manager (APAC)', 'Sale Manager (EMEA)', 'Sales Manager (NA)')
ORDER BY employeeNumber;
```

## Bài 3:

Yêu cầu

- Đưa ra 20 sản phẩm có giá mua vào thấp nhất, sao cho mã sản phẩm bắt đầu bằng 'S24' và giá bán lẻ để xuất nằm trong khoảng [50,200]

```
SELECT * FROM products
WHERE productCode LIKE 'S24%' AND MSRP BETWEEN 50 AND 200
ORDER BY buyPrice LIMIT 20;
```

- Theo yêu cầu 1 nhưng hiển thị thêm cột tỉ lệ lợi nhuận có giá trị là hiệu giữa giá bán lẻ để xuất trừ giá mua vào, chia cho giá mua vào

```
SELECT * FROM (SELECT *, (MSRP-buyPrice)/buyPrice
AS profitRate FROM products
WHERE productCode LIKE 'S24%' AND MSRP BETWEEN 50 AND 200
ORDER BY buyPrice LIMIT 20) AS subQuery;
```

## Bài 4:

Yêu cầu:

- Viết một lệnh duy nhất hiển thị thông tin khách hàng theo định dạng sau:
  - Cột Fullname hiển thị đầy đủ của khách hàng, trong đó tên và họ được phân cách bởi một dấu chấm (.)
  - Cột Address hiển thị thông tin về địa chỉ của khách hàng theo định dạng sau: AddressLine1, AddressLine2, City, Country (postalCode)

```
SELECT CONCAT(contactFirstName, '.', contactLastName) AS Fullname,
CONCAT(addressLine1, ', ', IFNULL(addressLine2, 'No Info'), '. ', city, ', ', country, '(', postalCode, ')') AS Address
FROM customers;
```

## Bài 5:

```
SELECT orderNumber, orderDate, shippedDate, requiredDate, IFNULL(substring(comments, 1, 20), 'NO COMMENTS')
AS shortComment FROM orders
WHERE (shippedDate LIKE '2003-08%' OR shippedDate LIKE '2003-09%') AND DATEDIFF(requiredDate, orderDate) >= 5;
```